

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 154/2024/DS- ST
Ngày: 27- 8- 2024.
V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Tấn Thanh**

- Ông **Nguyễn Văn Trọng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Nhật Minh**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 166/2024/QĐST-DS ngày 01/8/2024 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Công ty T9 (gọi tắt JIVF).

Địa chỉ: Lầu A, số G, phường V, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Là nguyên đơn

Người đại diện theo pháp luật: TANIGUCHI NOBORU

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H

Chức vụ: Trưởng bộ phận cấp cao Bộ phận Quản lý công nợ

(Văn bản ủy quyền số 13/2023/UQ- JIVF ngày 23/5/2023)

Người được bà Nguyễn Thị H quyền lại: Ông Nguyễn Hồng P

Chức vụ: Nhân viên JIVF

Địa chỉ: Lầu A, số G, phường V, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 215/2024/UQ - LM -JIVF ngày 05/3/2024)

-Bị đơn: Bà **Võ Thị T** năm 1980

Địa chỉ: **Số B, phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang**

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, bản khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

-Ngày 16/5/2022 bà **Võ Thị T1** hợp đồng tín dụng số 930080002818935000 với JIVF vay tiền theo hình thức trả góp hàng tháng. Số tiền vay 50.000.000(Năm mươi triệu) đồng; Lãi suất theo tháng 2,5700%/tháng; Lãi suất theo năm 30,8400%/năm; Thời hạn vay 36 tháng.

Thực hiện hợp đồng JIVF đã giải ngân số tiền trên theo hợp đồng tín dụng và bà T1 đã nhận tài sản.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì bà T1 có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc, lãi và phí trong vòng 36 tháng, mỗi tháng bà T1 phải thanh toán cho JIVF số tiền 2.157.648 đồng vào trước hoặc đúng ngày 22 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 22/6/2022.

Từ ngày 23/6/2022 đến ngày 22/5/2023 bà T1 thanh toán cho JIVF được số tiền vốn, lãi 23.735.888 đồng.

Tuy nhiên, từ sau ngày 22/5/2023 đến nay, bà **T2** tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho JIVF và cố tình lẩn tránh.

Vì vậy, việc bà **T2** thực hiện nghĩa vụ thanh toán đã vi phạm theo thỏa thuận đã ký kết, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của JIVF.

Nay JIVF yêu cầu Tòa án giải quyết **Võ Thị T1** thực hiện nghĩa vụ trả cho **Công ty T9**, tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2024 số tiền 54.979.845(Năm mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, tám trăm bốn mươi lăm) đồng, ((Trong đó, nợ gốc 39.550,874(Ba mươi chín triệu, năm trăm năm mươi nghìn, tám trăm bảy mươi bốn) đồng; Lãi trong hạn 13.367.152(Mười ba triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm năm mươi hai) đồng; Lãi quá hạn 2.061.819(Hai triệu, không trăm sáu mươi một nghìn, tám trăm mười chín) đồng; Phí: không đồng)). Thời hạn thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đồng thời, tiếp tục tính tiền lãi, lãi quá hạn và phí sinh từ ngày 28/8/2024 đến khi trả hết nợ cho **Công ty T9** JACCS theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 930080002818935000 ngày 16/5/2022.

* Bị đơn bà **Võ Thị T3** được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ kiện dân sự có quan hệ pháp luật tranh chấp là “Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản”

[2] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn **Công ty T9** là ông Nguyễn Hồng P có đơn xin vắng mặt; Bị đơn bà **Võ Thị T3** được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt đối với ông P bà **T4**.

[3] Nội dung tranh chấp:

Theo nguyên đơn **Công ty T9** và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

-Ngày bà **Võ Thị T1** hợp đồng tín dụng số 930080002818935000 với JIVF vay tiền theo hình thức trả góp hàng tháng. Số tiền vay 50.000.000(Năm mươi triệu) đồng; Lãi suất theo tháng 2,5700%/tháng; Lãi suất theo năm 30,8400%/năm; Thời hạn vay 36 tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì bà T1 có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc, lãi và phí trong vòng 36 tháng, mỗi tháng bà T1 phải thanh toán cho JIVF số tiền 2.157.648 đồng vào trước hoặc đúng ngày 22 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 22/6/2022. JIVF đã giải ngân số tiền trên theo hợp đồng tín dụng và bà **T4** đã nhận tài sản.

Từ ngày 23/6/2022 đến ngày 22/5/2023 bà T1 thanh toán cho JIVF được số tiền vốn, lãi 23.735.888 đồng thì ngưng không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn, lãi cho JIVF .

Xét thấy, việc bà **Võ Thị T5** tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền vốn, lãi cho JIVF là vi phạm Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 11 đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 930080002818935000 ngày 16/5/2022, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của JIVF. Nay JIVF khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Võ Thị T1 thực hiện nghĩa vụ trả cho **Công ty T9**, tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2024 số tiền 54.979.845(Năm mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, tám trăm bốn mươi lăm) đồng, ((Trong đó, nợ gốc 39.550,874(Ba mươi chín triệu, năm trăm năm mươi nghìn,tám trăm bảy mươi bốn) đồng; Lãi trong hạn 13.367.152(Mười ba triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm năm mươi hai) đồng; Lãi quá hạn 2.061.819(Hai triệu,

không trăm sáu mươi một nghìn, tám trăm mười chín) đồng; Phí: không đồng)). Thời hạn thanh toán một lần ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Đồng thời, tiếp tục tính tiền lãi, lãi quá hạn và phí sinh từ ngày 28/8/2024 đến khi trả hết nợ cho Công ty T9 JACCS theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 930080002818935000 ngày 16/5/2022.

Xét yêu cầu của JIVF là có cơ sở phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của JIVF nên bà Võ Thị T6 chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, Điều 54, Điều 56 Luật Các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T9.

1) Buộc bà Võ Thị T7 hiện nghĩa vụ trả cho Công ty T9, tổng số tiền tính đến ngày 27/8/2024 số tiền 54.979.845(Năm mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, tám trăm bốn mươi lăm) đồng, ((Trong đó, nợ gốc 39.550,874(Ba mươi chín triệu, năm trăm năm mươi nghìn, tám trăm bảy mươi bốn) đồng; Lãi trong hạn 13.367.152(Mười ba triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, một trăm năm mươi

hai) đồng; Lãi quá hạn 2.061.819(Hai triệu, không trăm sáu mươi một nghìn, tám trăm mười chín) đồng; Phí: không đồng)).

Thời hạn thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, tiếp tục tính tiền lãi, lãi quá hạn và phí sinh từ ngày 28/8/2024 đến khi trả hết nợ cho Công ty T9 JACCS theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 930080002818935000 ngày 16/5/2022.

2) Về án phí dân sự sơ thẩm:

-Buộc bà **Võ Thị T8** phải chịu số tiền 2.748.000(Hai triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn)đồng.

-Hilại cho **Công ty T9** số tiền 1.085.000(Một triệu, không trăm tám mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0005854 ngày 13/3/2024 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang.

3) Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4) Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thanh Sơn